

Bản án số: 96/2023/HSST.
Ngày: 15/11/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O – TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Tiến Dũng**
- Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Huy Trọng và ông Lưu Bá Ngọc
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Phạm Anh Bích- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O;
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O - TP. Hà Nội; xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 94/2023/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2023 ngày 03 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Hoàng T**, Sinh năm: 1974; *HKTT*: số 02, ngõ 146/18 đường 19/5, phường Văn Q, quận Hà Đ, TP Hà Nội; *Nơi ở hiện tại*: Căn hộ 1805 CT12- Văn P, Phú L, quận Hà Đ, TP Hà Nội. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Viên chức tại trung T văn hóa thông tin và Thể thao thuộc UBND quận Hà Đ, TP Hà Nội. *Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể)*: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, sinh hoạt tại Chi bộ Trung T Văn hóa - Thông tin và Thể thao thuộc Đảng bộ quận Hà Đ (*Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng số 103-QĐ/UBKTQU- Quận ủy Hà Đ ngày 03/10/2023 đối với Vũ Hoàng T*); Bố đẻ: Vũ Mộng C sinh năm 1941; mẹ đẻ: Phạm Thị Kim C sinh năm 1945; Anh, chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Phạm Bảo K, sinh năm 1974 (đã ly hôn); Có một con sinh năm 2002. Danh chỉ bản số: 353/2023 do Công an huyện Thanh O lập ngày 30/9/2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/9/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thanh O- Thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất của Tòa án.*

-**Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Xuân Huy - Luật sư thuộc văn phòng luật sư Huy C- Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

Người bị hại:

Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1962

Địa chỉ: thôn Cát Đ, thị trấn Kim B, huyện Thanh O, TP Hà Nội

Người làm chứng:

Anh **Nguyễn Cao N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: thôn Hưng G, xã Tam H, huyện Thanh O, TP Hà Nội.

(Tại phiên tòa bà H có đơn xin xét xử vắng mặt; anh N vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1962, trú tại: thôn Cát Đ, thị trấn Kim B, huyện Thanh O, TP Hà Nội, có con gái là chị Nguyễn Diệu H1 sinh năm 1993, hiện cư trú tại: thôn Dư D, xã Thanh Th, huyện Thanh O, TP Hà Nội tốt nghiệp trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang. Bà H có nhu cầu cho con gái thi tuyển viên chức vào vị trí Nghiệp vụ giải phóng mặt bằng thuộc Trung tâm phát triển quỹ đất của Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy, TP Hà Nội. Vào tháng 6/2020, chị H đã nộp hồ sơ thi viên chức vào vị trí trên.

Do quen biết Vũ Hoàng T sinh năm 1974, HKTT: số 2, ngõ 146/18, đường 19/5, Văn Q, Hà Đ, Hà Nội; nơi ở hiện tại: Căn hộ 1805 CT12 Văn P, Phú L, Hà Đ, Hà Nội (vào thời điểm tháng 7/2020 T đang giữ chức vụ Phó chánh văn phòng HĐND & UBND quận Hà Đ) nên bà H muốn nhờ T lo thủ tục để cho chị Nguyễn Diệu H1 thi đỗ viên chức. Vì vậy, cuối tháng 6/2020, bà H đã nhờ anh Nguyễn Cao N sinh năm 1987, trú tại: thôn Hưng G, Tam H, Thanh O, Hà Nội (hiện là cán bộ Đội Thanh tra xây dựng - UBND huyện Thanh O, là người quen của T và bà H) nói chuyện với T về việc trên và được anh Cao N đồng ý. Sau đó anh Cao N đã gặp T nói chuyện về việc bà H muốn nhờ T lo giúp thủ tục cho con gái bà H là chị H thi đỗ viên chức ở Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy, T đồng ý và nói phải chuyển cho T 330.000.000 đồng để lo việc. Sau khi trao đổi với T xong, anh Cao N đã về và trao đổi lại với bà H thì bà H đồng ý.

Đến tháng 7/2020, bà H đã đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Kim B, huyện Thanh O chuyển 330.000.000 đồng vào tài khoản của anh Cao N làm 03 lần: ngày 06/7/2020 chuyển 150.000.000 đồng, ngày 14/7/2020 chuyển 100.000.000 đồng và ngày 20/7/2020 chuyển 80.000.000 đồng.

Ngay sau khi nhận được tiền do bà H chuyển, anh Cao N cũng đến Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh Kim B, Thanh O, chuyển tổng số tiền 280.000.000 đồng vào tài khoản 19021598266016 mang tên Vũ Hoàng T mở tại ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam và đến gặp đưa trực tiếp cho T số tiền 50.000.000 đồng.

Đến cuối tháng 7, đầu tháng 8/2020, chị Nguyễn Diệu H1 đã tham gia xét tuyển và phỏng vấn viên chức do UBND quận Cầu Giấy tổ chức. Đến ngày 12/8/2020, Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy có quyết định phê duyệt kết quả xét tuyển, kết quả chị Nguyễn Diệu H1 không đỗ viên chức của Trung tâm phát triển quỹ đất.

Sau khi biết con gái không thi đỗ viên chức, bà H và anh Cao N đã liên hệ đòi lại tiền nhưng T đã tiêu sài hết số tiền trên và đưa ra lý do đã đưa tiền cho người khác để nhờ giúp bà H nên chưa lấy lại được tiền. Do bà H nhiều lần đòi tiền nên đến ngày 25/01/2021, T đã viết giấy biên nhận về việc nhận nợ số tiền 330.000.000 đồng của bà H và hẹn hết quý 1/2021 sẽ trả lại tiền cho bà H.

Ngày 11/7/2023, bà H đã viết đơn tố giác hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Vũ Hoàng T và yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật.

Về vật chứng thu giữ:

- 01 (một) giấy biên nhận ngày 25/01/2021 có nội dung về việc Vũ Hoàng T nợ bà Nguyễn Thị H 330.000.000 đồng (*Ba trăm ba mươi triệu đồng*), cam kết trước ngày 06/02/2021 T sẽ trả bà H một phần (từ 50 đến 100 triệu). Số tiền còn lại sẽ trả bà H trong quý 1/2021 (Giấy biên nhận do bà Nguyễn Thị H giao nộp).

Ngày 07/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh O đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với Giấy biên nhận nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 6322/KL-KTHS ngày 25/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: *Chữ viết, chữ ký đứng tên Vũ Hoàng T trên mẫu cần giám định với chữ viết, chữ ký đứng tên Vũ Hoàng T trên các mẫu so sánh là chữ do cùng một người viết và ký ra.*

Về trách nhiệm dân sự: Vũ Hoàng T và gia đình T đã trả lại toàn bộ số tiền 330.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H. Bà H đã nhận lại số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Hoàng T.

Cáo trạng số 94 ngày 23 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, TP Hà Nội truy tố bị cáo Vũ Hoàng T về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt: Vũ Hoàng T mức án từ 04 năm - 04 năm 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bản thân bị cáo bị bệnh hiểm nghèo; bố mẹ bị cáo trong quá trình công tác được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến, đã già yếu cần người chăm sóc. Vì vậy đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án; khởi tố bị can; phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; áp dụng biện pháp tạm giam. Về các biện pháp điều tra như: hỏi cung bị can, lấy lời khai của bị hại; thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định; về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên: Không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Hoàng T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tang vật thu giữ, lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở khẳng định:

Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên vào tháng 7/2020, lợi dụng sự tin tưởng của bà Nguyễn Thị H, Vũ Hoàng T đã đưa ra thông tin gian dối có thể giúp được con gái bà H là chị Nguyễn Diệu H1 thi đỗ viên chức ở Ủy ban nhân dân quận Cầu Giấy, T đã chiếm đoạt số tiền 330.000.000 đồng (*Ba trăm ba mươi triệu đồng*) của bà H. Sau khi nhận số tiền trên, Vũ Hoàng T đã tiêu sài cá nhân hết.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của Vũ Hoàng T đã phạm vào tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự;

Về tính chất vụ án: Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người dân được Nhà nước bảo vệ, số tiền chiếm đoạt lớn.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả. Bản thân bị cáo là người đã có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác như: năm 2019 được Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen; nhiều năm liền được UBND thành phố, UBND quận Hà Đ tặng bằng khen, giấy khen và được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở. Bố mẹ bị cáo được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến cuộc kháng chiến chống Mỹ. Người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa C như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình trả lại toàn bộ số tiền 330.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị H. Bà H đã nhận lại số tiền trên, không yêu cầu bồi thường gì hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng: không có.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Vũ Hoàng T** phạm tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

2. Về Điều luật áp dụng hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Hoàng T** 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 29/9/2023.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH14 quy định về án án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Vũ Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/11/2023. Người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện; CQĐT;
- Cơ quan THAHS, THADS huyện;
- UBND phường Văn Q;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người bào chữa.
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Dũng